TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 754/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 24 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 724/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị H - Sinh năm: 1983
Địa chỉ: .. Đường TX.., phường Thạnh Xuân, Quận 12, TPHCM.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đoàn Mạnh Ch - Sinh năm: 1979
Địa chỉ: .. Đường TX.., phường Thạnh Xuân, Quận 12, TPHCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Đoàn Mạnh Ch thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 09, quyển số 01/2010 do UBND xã H. L., huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 22/02/2010 không còn giá trị pháp lý.

2/ Về con chung: Bà Trần Thị H và ông Đoàn Mạnh Ch có 01 con chung tên là Đoàn Quốc Huy - sinh ngày 05/8/2011.

Giao con chung tên là Đoàn Quốc H. - sinh ngày 05/8/2011 cho bà Trần Thị H trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành.

Ông Đoàn Mạnh Ch có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi con chung Đoàn Quốc H. - sinh ngày 05/8/2011 đến tuổi trưởng thành, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 01/2022.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3/ Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4/ Về nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

5/ Về lệ phí HNGĐ là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Trần Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng và ông Đoàn Mạnh Ch tự nguyện chịu 150.000 đồng; được trừ vào số tiền lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà Trần Thị H và ông Đoàn Mạnh Ch đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0022308 ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị H và ông Đoàn Mạnh Ch đã nộp đủ lệ phí.

II. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND xã H. L., huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thanh Hùng